

TRƯỜNG THPT THỦ ĐỨC

Năm học 2022-2023

ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KỲ GIỮA HỌC KỲ 1**Môn: Tiếng Anh - Khối: 12**

Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề

Phạm vi học trình: Bài 1-2-3-4
-----**BẢNG MA TRẬN CÂU HỎI**

STT	Chủ đề - Kỹ năng		Điểm /10	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Tổng số câu	
				TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL
1	PRONUNCIATION	VOWELS	0.2	1								1	
2		CONSONANTS	0.2	1								1	
3	STRESS	2-SYLLABIC WORDS	0.2	1								1	
4		3 OR MORE SYLLABIC WORDS	0.2	1								1	
5	GRAMMAR	Gapfill: Tenses/ Reported speech/ Passive	1.2	2		2		2				6	
6		Error Identification: Tenses/ Reported speech	0.6			1		1		1		3	
7		USE of FUNCTION WORDS	0.6		1		1		1				3
8		KEY WORD TRANSFORMATION: Tenses/ Reported speech	1.2		2		2		1		1		6
9	VOCABULARY Unit 1-2-3-4	Synonyms - Antonyms	0.8	2		2						4	
10		Error Id. - Collocations	0.4			1		1				2	
11		Word Choice – Nouns/Verbs/ Adj/Ad/Prep.	0.8	2		1		1				4	
12		Word Formation - Nouns/Verbs/ Adj/Ad/ Negative Prefixes	1.2		2		2		1		1		6
13	SPEAKING	Daily Conversations	0.4	2								2	
14	READING COMPREHENSION	Detail/Word meaning/Inference/ Reference/ Paraphrasing/ Main Idea	1	2		1		1		1		5	
15	CLOZE TEST	Collocation/ Parts of Speech/ Function words	1	1		2		1		1		5	
		TỔNG (50 câu/10 điểm)	10	15	5	10	5	10	3	3	2	35	15

DUYỆT CỦA BGH:

TTCM: NGUYỄN THỊ CẨM HÀ

KHỐI TRƯỞNG/ PHẢN BIỆN: NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG